

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Nhi Long, ngày 19 tháng 12 năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHỊ LONG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 19 /NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Nhị Long về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách, chi ngân sách nhà nước năm 2026; Phương án phân bổ chi ngân sách nhà nước năm 2026 xã Nhị Long;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Thủ trưởng các cơ quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành. *X*

- Như điều 3;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Nhị Long

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	136.090.000	TỔNG SỐ CHI	136.090.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	1.600.000	I. Chi đầu tư phát triển	3.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	9.476.000	II. Chi thường xuyên	130.690.000
III. Thu bổ sung	125.014.000	III. Dự phòng	2.400.000
- Bổ sung cân đối	81.189.000	IV. Vốn CTMTQG	0
- Bổ sung có mục tiêu	43.825.000		
IV. Thu chuyển nguồn			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Nhị Long

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	136.170.000	136.090.000
I	Các khoản thu 100%	766.000	686.000
	Phí, lệ phí	275.000	215.000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	16.000	16.000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	475.000	455.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	10.390.000	10.390.000
1	Các khoản thu phân chia		
	- Thuế GTGT	8.560.000	8.560.000
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	130.000	130.000
	- Thuế thu nhập cá nhân	783.000	783.000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	788.000	788.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	126.000	126.000
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	3.000	3.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	0	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyên nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	125.014.000	125.014.000
	- Thu bổ sung cân đối	81.189.000	81.189.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	43.825.000	43.825.000

UBND XÃ NHỊ LONG



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

Kèm Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Nhị Long

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025				DỰ TOÁN NĂM 2026				SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	SỰ NGHIỆP	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	SỰ NGHIỆP	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9=5/1	10=6/2	11=7/3
	TỔNG CHI	106.200.045	0	106.200.045	0	136.090.000	3.000.000	133.090.000	0	128,1%		125,3%
	Trong đó			73.645.045		77.258.000		77.258.000				
1	Chi giáo dục											
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ					0	0					
3	Chi y tế											
4	Chi văn hóa, thông tin					138.510		138.510				
5	Chi phát thanh, truyền thanh					72.000		72.000				
6	Chi thể dục thể thao					81.900		81.900				
7	Chi bảo vệ môi trường					721.000		721.000				
8	Chi các hoạt động kinh tế					5.814.368	3.000.000	2.814.368				
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	31.211.000		31.211.000		31.360.719		31.360.719		100,5%		100,5%
10	Chi cho công tác xã hội					15.592.780		15.592.780				
11	Chi khác					948.723		948.723				
12	Dự phòng ngân sách	621.000		621.000		2.400.000		2.400.000		386,5%		386,5%
13	Trích nhiệm tạo nguồn CCTL	317.000		317.000		1.702.000		1.702.000		536,9%		536,9%
14	Vốn CTMTQG	406.000		406.000		0						

12

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1387/QĐ- UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Nhị Long)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						3.000.000			
1. Công trình chuyển tiếp									
2. Công trình khởi công mới	2025-2026	3.000.000				3.000.000		3.000.000	